

Bản án số: 75/2022/DS-ST

Ngày: 25-7-2022

V/v “Tranh chấp HĐ vay tài sản”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN G – B**

**Với Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:**

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* bà Đặng Thị Ngọc Duyên.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Từ Xuân Tiếng

2. Ông Đỗ Thanh Tuyên

- **Thư ký phiên tòa:** bà Huỳnh Như Thắm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh B.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G tham gia phiên tòa:** bà Nguyễn Thị Thu Thương – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 7 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện G xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 87/2022/TLST-DS ngày 04/4/2022 về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 152/2022/QĐXXST - DS ngày 17 tháng 6 năm 2022 và quyết định hoãn phiên tòa số: 106/2022/QĐST - DS ngày 06 tháng 7 năm 2022 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* chị Nguyễn Thị Thùy L sinh năm 1969; địa chỉ: ấp L1, xã L2, huyện G, tỉnh B (có mặt)

2. *Bị đơn:* bà Nguyễn Thị Đ sinh năm 1962; địa chỉ: ấp L1, xã L2, huyện G, tỉnh B (vắng mặt)

3. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* ông Trần Văn M sinh năm 1961; địa chỉ: ấp L1, xã L1 Thạnh, huyện G, tỉnh B (vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện ngày 25/11/2021 và trong quá trình tố tụng, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thùy L trình bày:*

Trong năm 2021, chị cho bà Nguyễn Thị Đ vay hai lần. Hiện chị không nhớ số tiền, nội dung thỏa thuận và thời gian cụ thể của từng lần cho vay. Đến ngày 25/3/2021 âm lịch, hai bên thống nhất tổng số tiền vay hai lần là 78.500.000 đồng,

lãi suất 1%/tháng và không kỳ hạn. Khi kết nợ, hai bên có lập thành văn bản, biên nhận do chị viết nội dung và bà Đ ký tên xác nhận. Bà Đ hứa sẽ trả lãi hàng tháng và trả dần nợ gốc nhưng sau đó không thực hiện đúng. Do đó, chị yêu cầu bà Đ và chồng là ông Trần Văn M có nghĩa vụ liên đới trả cho chị một lần số tiền đã vay là 78.500.000 đồng, chị không yêu cầu tính lãi.

*Trong quá trình tố tụng, bị đơn bà Nguyễn Thị Đ và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trần Văn M vắng mặt không lý do và cũng không gửi văn bản, cung cấp lời khai cho Tòa án.*

*Tại phiên tòa:*

Chị Nguyễn Thị Thùy L trình bày: sau khi vụ án được Tòa án thụ lý, bà Đ và ông M có trả được số tiền là 1.000.000 đồng. Do đó, chị yêu cầu bà Đ và ông M có nghĩa vụ liên đới trả cho chị một lần số tiền còn nợ là 77.500.000 đồng, chị không yêu cầu tính lãi.

Bà Nguyễn Thị Đ, ông Trần Văn M vắng mặt không lý do.

Quan điểm của Viện kiểm sát:

- Về thủ tục: Sau khi thụ lý, Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án đã thực hiện đúng, đầy đủ các quy định trong giai đoạn chuẩn bị xét xử. Các tài liệu, chứng cứ được thu thập đầy đủ làm cơ sở giải quyết đúng đắn vụ án. Thời hạn chuẩn bị xét xử đảm bảo theo quy định. Hội đồng xét xử thực hiện đúng, đầy đủ quy định tại các điều 239, 243, 247, 248, 249, 258, 260 BLTTDS và các văn bản QPPL có liên quan. Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng, đầy đủ quy định tại Điều 237 BLTTDS và các văn bản QPPL có liên quan. Chị L quá trình tham gia tố tụng chấp hành đúng, đầy đủ theo quy định tại các điều 70, 71 BLTTDS và các văn bản QPPL có liên quan. Bà Đ, ông M không tham gia đầy đủ các buổi công khai chứng cứ, hòa giải và phiên tòa xét xử là chưa chấp hành đúng, đầy đủ theo quy định tại các điều 70, 72, 73 BLTTDS và các văn bản QPPL có liên quan.

- Về nội dung: căn cứ Điều 27 Luật Hôn nhân và gia đình, các điều 463, 466 Bộ luật Dân sự 2015, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị L. Buộc bà Đ và ông M có nghĩa vụ liên đới trả cho chị L số tiền 77.500.000 đồng.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Qua nghiên cứu toàn bộ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và thẩm tra công khai các chứng cứ tại phiên tòa, qua kết quả tranh luận, Hội đồng xét xử nhận định:

*Về thủ tục tố tụng:* bà Nguyễn Thị Đ, ông Trần Văn M mặc dù đã được triệu tập hợp lệ nhưng tại phiên tòa vẫn vắng mặt không lý do. Do đó, việc đưa vụ án ra xét xử là phù hợp với quy định tại các điều 227, 228 BLTTDS.

*Về nội dung:* xét yêu cầu khởi kiện của chị L về việc yêu cầu bà Đ và ông M có nghĩa vụ liên đới trả một lần số tiền là 77.500.000 đồng, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Mặc dù trình bày của chị L không được bà Đ thừa nhận do vắng mặt không lý do trong quá trình tố tụng cũng như tại phiên tòa nhưng bà Đ cũng không có ý kiến phản bác. Bên cạnh đó, căn cứ vào biên nhận nợ lập ngày 25 tháng 3 năm 2021 âm lịch và ý kiến của ông M được ghi nhận tại biên bản tổng đạt giấy triệu tập xét xử ngày 14 tháng 7 năm 2022 có cơ sở xác định tính đến ngày 25 tháng 3 năm 2021 âm lịch, bà Đ có nợ tiền vay của chị L là 78.500.000 đồng, lãi suất thỏa thuận là 1%/tháng, không xác định kỳ hạn trả. Do đó, việc chị L yêu cầu trả số tiền còn nợ sau khi khấu trừ vào số tiền 1.000.000 đồng do bà Đ, ông M trả trong thời gian Tòa án đã thụ lý vụ án là 77.500.000 đồng là hoàn toàn có căn cứ.

[2] Mặt khác, qua kết quả xác minh tại địa phương, có cơ sở xác định bà Đ và ông M là vợ chồng hợp pháp, kết hôn vào ngày 06 tháng 11 năm 1996 tại Ủy ban nhân dân xã L1 Thanh (G, B) và chung sống từ đó cho đến nay. Trong thời kỳ hôn nhân, bà Đ và ông M cùng làm ăn chung và hợp đồng vay hiện tranh chấp được giao kết và thực hiện trong thời kỳ hôn nhân của hai người. Do đó có căn cứ xác định về nghĩa vụ liên đới của ông M đối với số tiền mà bà Đ đã vay của chị L.

[3] Từ các phân tích trên, xét yêu cầu của chị L về việc yêu cầu bà Đ và ông M có nghĩa vụ liên đới trả một lần số tiền 77.500.000 đồng là có căn cứ, phù hợp với quy định tại các điều 463, 466, 469 Bộ luật dân sự; các điều 27, 37 Luật Hôn nhân và gia đình nên được Hội đồng xét xử chấp nhận. Ghi nhận chị L không yêu cầu tính lãi.

[4] Xét quan điểm đề nghị giải quyết vụ án của Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5] Về án phí DS-ST có giá ngạch 5%: do yêu cầu khởi kiện của chị L được chấp nhận nên bà Đ và ông M phải có nghĩa vụ liên đới nộp số tiền (77.500.000 đồng x 5%) là 3.875.000 đồng theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Vì các lẽ trên.

## **QUYẾT ĐỊNH**

Áp dụng các điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự; các điều 463, 466, 469 Bộ luật Dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Thùy L. Buộc bà Nguyễn Thị Đ và ông Trần Văn M có nghĩa vụ liên đới trả cho chị Nguyễn Thị Thùy L số tiền là 77.500.000đ (bảy mươi bảy triệu năm trăm nghìn đồng). Ghi nhận chị L không yêu cầu tính lãi.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản

tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

**2. Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch 5%:**

Buộc bà Nguyễn Thị Đ và ông Trần Văn M phải có nghĩa vụ liên đới nộp số tiền là 3.875.000đ (ba triệu tám trăm bảy mươi lăm nghìn đồng).

Trả lại cho chị Nguyễn Thị Thùy L số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.962.000đ (một triệu chín trăm sáu mươi hai nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0007135 ngày 04/4/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện G.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh B;
- VKSND huyện G;
- THADS huyện G;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đặng Thị Ngọc Duyên**

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đặng Thị Ngọc Duyên